

# BÀN VỀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG

Nguyễn Sinh Cúc\*

## 1. Mục đích, yêu cầu của tính chỉ số giá

Bàn về phương pháp tính chỉ số giá tiêu dùng (CPI), trước hết cần làm rõ một số khái niệm cơ bản, mục đích, yêu cầu của chỉ tiêu này. Phương pháp tính toán và hình thức công bố số liệu chỉ tiêu nào cũng nhằm đáp ứng các mục tiêu đa định theo yêu cầu của các đối tượng sử dụng thông tin, nhất là Chính phủ.

Chỉ số giá tiêu dùng là một chỉ tiêu thống kê phản ánh xu hướng và mức độ biến động giá cả chung của một số lượng cố định các loại hàng hoá, dịch vụ đã được chọn đại diện cho tiêu dùng, phục vụ đời sống bình thường của người dân, qua thời gian.

Để tính mức độ biến động giá chung của các loại hàng hoá dịch vụ này cần chọn ra một danh mục các loại hàng hoá dịch vụ chủ yếu, được tiêu dùng phổ biến nhất trong thời kỳ hiện tại. Danh mục này còn được gọi là "rổ" hàng hoá. Nói cách khác, chỉ số giá tiêu dùng là chỉ tiêu thống kê phản ánh mức độ biến động giá cả qua thời gian, chủ yếu là hàng tháng của toàn bộ "rổ" hàng hoá tiêu dùng.

Chỉ số giá tiêu dùng là một chỉ tiêu thống kê quan trọng, nhạy cảm được sử dụng cho những mục đích chủ yếu sau đây:

+ Cung cấp số liệu về tỷ lệ tăng giá (còn gọi là tỷ lệ lạm phát) cho chính phủ, các Bộ, ngành để sử dụng trong công tác điều hành, quản lý, nghiên cứu các chính sách điều chỉnh tiền lương, lãi suất ngân hàng, quản lý tài chính, tiền tệ, dự báo triển vọng thị trường giá cả, kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch đã qua và xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh, đảm bảo cung

cầu hàng hóa dịch vụ tiêu dùng trong thời gian tới.

+ Chỉ số giá tiêu dùng còn là thông tin có tính thời sự, liên quan đến cuộc sống của dân cư nên nó còn là căn cứ để người dân biết được mức độ thay đổi giá tiêu dùng chung, mức tăng giảm giá của những nhóm hàng hóa, dịch vụ chính, nhất là lương thực, thực phẩm, lãi suất tiết kiệm hàng tháng..., qua đó, người dân có thể đưa ra những quyết định đúng về tiêu dùng cho đời sống hàng ngày.

+ CPI là thước đo sức khỏe hàng tháng của nền kinh tế một nước, một vùng, một tỉnh, thành phố. Vì vậy, CPI là nguồn thông tin chính thống của Việt Nam đối với các tổ chức quốc tế, các nhà đầu tư nước ngoài, giúp họ nghiên cứu, hoạch định chiến lược, chính sách hợp tác, đầu tư tại nước ta.

+ Tổng cục Thống kê, các Cục Thống kê sử dụng Chỉ số giá tiêu dùng để loại trừ yếu tố biến động (tăng/giảm) giá trong việc tính toán một số chỉ tiêu thống kê tổng hợp theo giá so sánh (như giá trị sản xuất, tốc độ tăng trưởng kinh tế của một số ngành dịch vụ...).

Để đáp ứng được các mục đích đó, yêu cầu về thời gian tính và công bố CPI là cập nhật hàng tháng. Sản phẩm thông tin của tháng báo cáo phải phản ánh được tốc độ tăng, giảm CPI so với tháng trước, so với đầu năm, so với cùng kỳ năm trước và so với kỳ gốc được chọn. Yêu cầu này xuất phát từ tính nhạy cảm của chỉ tiêu CPI tất cả các nước.

\* Nguyễn Sinh Cúc, Phó giáo sư, Tiến sỹ kinh tế, Hội Thống kê Việt Nam.

CPI là chỉ tiêu mang mã số 1301 trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, báo cáo hàng tháng, do tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp, công bố (Theo quyết định số 305/2005/TTg ngày 24 tháng 1 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ). Thực hiện chức năng đó, ngày 3 tháng 3 năm 2006, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê đã ban hành Quyết định: “Phương án điều tra và báo cáo Thống kê giá tiêu dùng” trên phạm vi cả nước. Đó là căn cứ pháp lý quan trọng, làm cơ sở cho việc triển khai nghiên cứu, hoàn thiện các phương pháp tính CPI của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay và các năm tới.

Mục đích, yêu cầu trên đây là căn cứ quan trọng để nghiên cứu, xây dựng phương pháp tính CPI của Việt Nam

## **2. Thực trạng phương pháp tính**

Hiện nay ở Việt Nam Tổng cục Thống kê đang tồn tại 2 phương pháp tính và công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) hàng tháng.

### **2.1. Phương pháp thứ nhất**

CPI tháng báo cáo được tính theo 4 chỉ số tương ứng với 4 gốc so sánh để đáp ứng yêu cầu của các cấp các ngành đánh giá xu hướng biến động của thị trường, giá cả hàng hoá tiêu dùng, dịch vụ trong khoảng thời gian dài, ngắn khác nhau. Do vậy CPI hàng tháng được tính bằng cách lấy số liệu giá bình quân tháng hiện tại so với giá bình quân tháng trước đó, giá của tháng cuối năm, cụ thể là giá bình quân tháng 12 năm trước đó (year-end), giá của tháng cùng kỳ năm trước (year-on-year) và giá so với kỳ gốc 2005. Đây là phương pháp chính để tính CPI của Việt Nam do Tổng cục Thống kê chủ trì thực hiện từ năm 1998 (trước đó là chỉ số giá bán lẻ hàng hoá) công bố hàng tháng, hoàn toàn phù hợp với thông lệ quốc tế. Xuất phát từ nhu cầu thông tin thống kê phục vụ quản lý kinh tế của Chính phủ, các ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương nên có thể gọi là phương pháp truyền thống. Chỉ số giá tiêu dùng đã và đang được tính cho cả nước, 8 vùng kinh tế và 64 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Chỉ số giá tiêu dùng của cả nước, được tính bằng phương pháp bình quân gia quyền giữa chỉ số giá tiêu dùng của các vùng kinh tế với quyền số tương ứng (là tỷ trọng chi dùng của mỗi vùng so với cả nước phân theo các nhóm hàng chia ra hai khu vực nông thôn và thành thị).

Chỉ số giá tiêu dùng của 8 vùng kinh tế được tính bằng phương pháp bình quân gia quyền giữa chỉ số giá tiêu dùng của mỗi tỉnh, thành phố trong vùng với quyền số tương ứng (là tỷ trọng chi dùng của mỗi tỉnh so với toàn vùng phân theo các nhóm hàng chia ra hai khu vực nông thôn và thành thị).

Chỉ số giá tiêu dùng của từng tỉnh, thành phố được tính bằng phương pháp bình quân gia quyền giữa mức biến động giá của các nhóm mặt hàng với quyền số tương ứng (là tỷ trọng chi dùng từng nhóm hàng trên tổng số chi dùng cho đời sống, phân ra hai khu vực nông thôn và thành thị).

Sau mỗi chu kỳ 5 năm, danh mục mặt hàng đại diện, quyền số lại được cập nhật cho phù hợp với thị trường tiêu dùng và cơ cấu chi tiêu cho đời sống hàng ngày của người dân trong giai đoạn hiện tại (lần cập nhật này, sẽ dùng cho thời kỳ 2006-2010). Quyền số của từng mặt hàng trong rổ hàng dùng để tính CPI hàng tháng là dựa vào số liệu điều tra thống kê do ngành thống kê thực hiện. Để có số liệu CPI hàng tháng, ngành Thống kê Việt Nam hàng năm tiến hành điều tra 496 mặt hàng trong rổ hàng hoá tiêu dùng chủ yếu (còn ở các nước khác như Hoa Kỳ thì điều tra vài chục ngàn mặt hàng). Kết quả tổng hợp CPI hàng tháng theo phương pháp này cho chúng ta thấy rõ thực trạng và xu hướng biến động CPI của từng tháng trong năm so với tháng 12 năm trước, từ đó Chính phủ và các ngành chức năng đề ra quyết sách phù hợp nhằm điều tiết thị trường, giá cả theo mục tiêu đã đề ra. Tác dụng và hiệu quả của phương pháp này đã được thực tế khẳng định.

Chỉ số giá tiêu dùng tính theo phương pháp chính thống này đã và đang được Tổng cục Thống kê tính toán và công bố hàng

tháng, được sử dụng từ trước đến nay, nên tạm gọi là phương pháp truyền thống. Các gốc so sánh của chỉ số giá tiêu dùng là năm gốc 2005, cùng tháng năm trước, tháng 12 năm trước và tháng trước.

Với các gốc so sánh này, chỉ số giá tiêu dùng cho thấy mức độ biến động của giá cả sau một tháng, sau một số tháng và một năm. Ví dụ, khi nói Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5/2008 so với tháng 4/2008 là 103,91% có nghĩa là mức tăng giá chung của toàn bộ “rổ” hàng hoá tháng 5 so với tháng trước là 3,91%.

Ưu điểm của phương pháp thứ nhất là:

- Đáp ứng đầy đủ các mục tiêu và yêu cầu đã đề ra đối với chỉ tiêu CPI hàng tháng. Với bốn mốc so sánh như đã trình bày, số liệu CPI tháng báo cáo đã phản ánh đầy đủ thực trạng, xu hướng biến động của thị trường giá cả hàng hoá dịch vụ diễn ra trong tháng qua so với tháng trước, đầu năm, cùng kỳ và kỳ gốc. Với 4 loại CPI như trên, bức tranh thị trường, giá cả trong nước từng vùng và từng địa phương đến thời điểm báo cáo đã được phác hoạ đầy đủ. Đó là nguồn thông tin chính thống để Chính phủ cũng như các Bộ ngành, địa phương đề ra quyết sách và giải pháp phù hợp nhằm kiềm chế lạm phát.

- Phản ánh được thực trạng và xu hướng biến động CPI hàng tháng, nên đáp ứng được yêu cầu thông tin kịp thời của các ngành các cấp;

- Phục vụ kịp thời nhu cầu thông tin của các đối tượng dùng tin trong và ngoài nước, nhất là các tầng lớp dân cư;

- Đủ căn cứ pháp lý, phát huy được tiềm lực về bộ máy, cán bộ và cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành thống kê;

- Phù hợp với thông lệ quốc tế;

- Phương pháp tính toán đơn giản, dễ làm để hiểu, dễ sử dụng; và

- Có thể so sánh CPI tháng báo cáo với CPI tháng trước, đầu năm và kỳ gốc nên đáp ứng đầy đủ các mục tiêu và yêu cầu nghiên cứu khác nhau.

## 2.2. Phương pháp thứ hai

Chỉ tiêu CPI bình quân được tính bằng cách lấy trung bình nhân của CPI của các tháng từ đầu năm đến tháng báo cáo với mỗi chỉ số CPI theo tháng này là so với các tháng cùng kỳ năm trước đó (bình quân thời kỳ). Con số CPI tính theo phương pháp này cũng được sử dụng ở Việt Nam từ 1998, cùng với phương pháp thứ nhất nhưng chủ yếu để tham khảo, không công bố hàng tháng. Tuy nhiên, từ tháng 9 năm 2007, khi thị trường, giá cả hàng hoá dịch vụ có những diễn biến phức tạp, CPI hàng tháng tăng dần với tốc độ cao. Trước tình hình đó đã có những ý kiến của chuyên gia thuộc một số ít Bộ, ngành Trung ương lại cho rằng phương pháp tính CPI bình quân thời kỳ năm sau so với bình quân thời kỳ năm trước có ý nghĩa hơn, chính xác hơn phương pháp chính thống mà Tổng cục Thống kê đang thực hiện. Vì vậy, họ kiến nghị nên thay đổi phương pháp tính CPI và công bố hàng tháng so với tháng 12 năm trước hoặc so với tháng cùng kỳ năm trước bằng phương pháp tính chỉ số CPI bình quân của các tháng đầu năm báo cáo so với CPI bình quân của các tháng đầu năm trước đó. Họ cho rằng phương pháp này mới “phù hợp với thông lệ quốc tế và khắc phục được nhược điểm của phương pháp tính của Tổng cục Thống kê công bố hàng tháng”. Xuất phát từ quan điểm đó, họ đề nghị cần sửa đổi phương pháp tính CPI, không theo phương pháp lấy kỳ gốc so sánh là tháng 12 năm trước mà tính và công bố chỉ số CPI hàng tháng theo phương pháp chỉ số giá bình quân thời kỳ sau so thời kỳ trước đó. Cụ thể, họ đề nghị tính và công bố con số CPI bình quân 12 tháng năm 2007 so với CPI bình quân 12 tháng năm 2006 là 8,3% thay cho con số 12,63% do Tổng cục Thống kê tính và công bố theo phương pháp chính thống. Con số CPI 8,3% của năm 2007 tính theo phương pháp bình quân cả năm 2007 thấp hơn tốc độ tăng GDP là 8,48% nên họ cho rằng phản ánh đúng thực tế. Thật bất hợp lý là trong khi báo cáo của Chính phủ đã khẳng định CPI tháng 12/2007 là 12,63% thì trong một báo cáo tổng kết kinh

tế năm 2007 của một số ngành và phương tiện thông tin đại chúng vẫn sử dụng con số tốc độ tăng CPI cả năm là 8,3%. Và như vậy là nước ta đã đạt được mục tiêu kiềm chế tốc độ tăng giá thấp hơn tốc độ tăng GDP. Nhiều bài báo trong và ngoài nước đã bình luận không đồng tình với cách tính và công bố CPI bình quân các tháng.

Thực ra, con số CPI năm 2007 đạt 8,3% đã dẫn tới nhiều đánh giá quá lạc quan của nền kinh tế nước ta năm 2007 và dự báo sai về triển vọng CPI cả năm 2008 chỉ một con số (Giá tiêu dùng có thể tăng đến 9% (Kinh tế Sài Gòn số 42/2007); Dự báo giá cả lạm phát năm 2008 khoảng 7,5% (Kinh tế Sài Gòn số 52-2007)...” năm 2008 GDP tăng 8,5-9% và CPI thấp hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế”. Song thực tế đã diễn ra năm 2007 cũng như 5 tháng đầu năm 2008, tốc độ tăng CPI đều vượt xa các dự báo lạc quan đó. Bằng chứng là, tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XII, Chính phủ đã trình Quốc hội điều chỉnh giảm tốc độ tăng GDP năm 2008 xuống 7% và không đặt ra mục tiêu tốc độ tăng CPI thấp hơn tốc độ tăng GDP. Và suy cho cùng những bất cập không đáng có, nay đều bắt nguồn từ dự báo sai và đánh giá quá lạc quan về CPI năm 2007 dựa trên các số liệu CPI tính theo phương pháp bình quân các tháng (thời kỳ) không chuẩn, không khoa học và không thực tế.

Đến nay CPI bình quân tháng mới được công bố 9 tháng (9/2007 đến 5/2008), có thể đang trong giai đoạn thử nghiệm về phương pháp thống kê, nhưng đã bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập, nhược điểm:

Không đáp ứng được mục tiêu đề ra của là phục vụ kịp thời sự điều hành của Chính phủ cũng như các ngành các cấp hàng tháng. Theo phương pháp tính và công bố này, chỉ số CPI hàng tháng chỉ phản ánh xu hướng và tốc độ biến động CPI bình quân các tháng trước đó so với các tháng cùng kỳ năm trước. Số liệu CPI bình quân thời kỳ không phản ánh đúng thực trạng thị trường, giá cả của nền kinh tế vào thời điểm báo cáo cũng như mức độ đạt được của là bao nhiêu

% so với mục tiêu kiềm chế lạm phát cả năm đến tháng báo cáo. Trong khi đó kỳ họp Chính phủ hàng tháng lại rất cần thông tin cập nhật CPI đến thời điểm đó. Do đó tác dụng của con số CPI bình quân rất thấp, thậm chí phi thực tế. Chắc chắn là số liệu CPI bình quân thời kỳ cũng không đáp ứng được yêu cầu của các Bộ, ngành, các địa phương và cả các đối tượng dùng tin trong và ngoài nước. Thực tế là trong 5 tháng đầu năm 2008, Chính phủ cũng như các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức quốc tế đều không sử dụng chỉ tiêu CPI tính theo phương pháp bình quân thời kỳ trong chỉ đạo và điều hành nền kinh tế.

- Che lấp thực trạng và xu hướng biến động của thị trường, giá cả tiêu dùng từng tháng bằng con số bình quân các tháng, trong khi đó CPI biến động từng ngày, nhất là giai đoạn lạm phát cao như hiện nay.

- Không có căn cứ pháp lý. Thực ra phương pháp tính và dự định công bố về tính CPI bình quân thời kỳ như ý kiến của một số ít chuyên gia ngoài ngành Thống kê không dựa trên bất kỳ một cơ sở pháp lý nào của Nhà nước. Chúng tôi cho rằng đó chỉ là một số suy nghĩ trong nghiên cứu khoa học nhưng không thể đưa vào thực tế vì trái với phương pháp luận thống kê và các văn bản pháp qui của Nhà nước hiện nay. (Luật Thống kê, Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia).

- Không phù hợp với thông lệ quốc tế.

- Không được các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam sử dụng. Đến nay CPI của 64 tỉnh, thành cả nước đều không sử dụng chỉ tiêu này trong tính toán và công bố hàng tháng.

- Không thể so sánh CPI tháng báo cáo với CPI tháng trước, đầu năm, kỳ gốc nên không thể đáp ứng được các mục tiêu và yêu cầu của các đối tượng sử dụng thông tin.

- Phương pháp tính toán phức tạp, trừu tượng, khó làm, khó sử dụng, chi phí cao. (Xem công thức tính CPI bình quân các tháng dưới đây).

Công thức tính CPI bình quân các tháng:

CPI bình quân của n tháng =  $\sqrt[n]{\text{CPI từng tháng từ 1 đến n so với cùng kỳ năm trước}}$  ( $n \leq 12$ )

Ví dụ:

CPI bình quân của 5 tháng đầu năm 2008 =

$$\sqrt[5]{CPI_{1-08/1-07} \times CPI_{2-08/2-07} \times CPI_{3-08/3-07} \times CPI_{4-08/4-07} \times CPI_{5-08/5-07}}$$

$CPI_{1-08/1-07}$ : CPI tháng 1 năm 08 so với tháng 1 năm 07

$CPI_{2-08/2-07}$ : CPI tháng 2 năm 08 so với tháng 2 năm 07

$CPI_{3-08/3-07}$ : CPI tháng 3 năm 08 so với tháng 3 năm 07

$CPI_{4-08/4-07}$ : CPI tháng 4 năm 08 so với tháng 4 năm 07

$CPI_{5-08/5-07}$ : CPI tháng 5 năm 08 so với tháng 5 năm 07

Như vậy, phương pháp tính và công bố CPI bình quân thời kỳ trên thực tế đã không đáp ứng được các mục đích và yêu cầu đặt ra

### 2.3. So sánh 2 con số CPI tính theo 2 phương pháp tháng 5 năm 2008

Theo Tổng cục Thống kê, CPI tháng 5/2008 tăng 3,91% so tháng 4 và tăng 15,96% so với tháng 12-2007, trong đó hàng ăn uống và dịch vụ ăn uống tăng 7,25% và 14,45%, riêng giá lương thực tăng 22,19% và 52,88% theo 2 thời gian tương ứng. Như vậy, sau 5 tháng CPI thực tế đã tăng 15,96%. Để có tài liệu tham khảo, Tổng cục Thống kê cũng tính toán và công bố CPI tháng 5/2008 theo phương pháp bình quân thời kỳ và kết quả thật đáng suy nghĩ. CPI bình quân 5 tháng đầu năm so với CPI bình quân cùng kỳ năm 2007 tăng 19,09%, trong đó giá cả nhóm hàng ăn uống và dịch vụ ăn uống tăng 30,68%, riêng lương thực tăng 33,01%. Thực ra 3 con số 19,09%, 30,68% và 33,01% CPI bình quân 5 tháng đầu năm 2008 không có giá trị lớn đối với quản lý và điều hành của Chính phủ cho các tháng còn lại. Thực tế các con số CPI từ đầu năm 2008 đến tháng 5-

2008 cho thấy phương pháp tính CPI theo bình quân thời kỳ có rất nhiều nhược điểm, không phản ánh đúng thực tế diễn biến thị trường giá cả của tháng nghiên cứu, Chính phủ không biết được đến tháng 5/2008, chỉ số CPI đạt đến mức nào so với mục tiêu đề ra cho cả năm (so với CPI tháng 12 năm 2007). Rõ ràng nhược điểm lớn của phương pháp tính CPI theo giá bình quân đã làm sai lệch con số thực tế của giá cả tiêu dùng thị trường. Và cũng vì lý do đó, trong những tháng đầu năm 2008, con số CPI tính theo giá bình quân thời kỳ đã đi vào quên lãng, không được sử dụng trong báo cáo của Chính phủ cũng như các Bộ ngành và địa phương. Ngược lại con số CPI tính theo phương pháp của Tổng cục Thống kê lại được sử dụng rộng rãi hơn bao giờ hết. Những chuyên gia trước đây đã từng ủng hộ phương pháp tính CPI theo bình quân thời kỳ cũng không còn sử dụng con số 19,09% của tháng 5/2008, sản phẩm của phương pháp họ từng ca ngợi trước đây. Trong khi đó con số CPI tháng 5/2008 tăng 15,96% đã phản ánh đúng thực trạng và xu hướng biến động giá cả thị trường của tất cả các nhóm hàng, nhất là nhóm hàng ăn uống và dịch vụ ăn uống, giá lương thực 5 tháng qua nên được sử dụng trong kỳ họp thường kỳ tháng 5 của Chính phủ và trở thành số liệu chính thống để các ngành, các cấp sử dụng thống nhất trên phạm vi cả nước nhằm triển khai thực hiện 8 nhóm giải pháp kiềm chế lạm phát của Thủ tướng đề ra. Thực tế đó đã chứng minh tính đúng đắn, tính khoa học và tính khả thi của phương pháp sử dụng (xem Bảng 1).

**Bảng 1. Chỉ số giá tiêu dùng 5 tháng đầu năm các năm từ 2004 đến 2008**  
(theo phương pháp truyền thống)

Đơn vị: %

|                          | 2004  | 2005  | 2006   | 2007   | 2008   |
|--------------------------|-------|-------|--------|--------|--------|
| Tháng trước = 100        |       |       |        |        |        |
| Tháng 1                  | 101,1 | 101,1 | 101,2  | 101,05 | 102,38 |
| Tháng 2                  | 103,0 | 102,5 | 102,1  | 102,17 | 103,56 |
| Tháng 3                  | 100,8 | 100,1 | 99,5   | 99,78  | 102,99 |
| Tháng 4                  | 100,5 | 100,6 | 100,2  | 100,5  | 102,20 |
| Tháng 5                  | 100,9 | 100,5 | 100,6  | 100,77 | 103,91 |
| Tháng 12 năm trước = 100 |       |       |        |        |        |
| Tháng 1                  | 101,1 | 101,1 | 101,2  | 101,05 | 102,38 |
| Tháng 2                  | 104,1 | 103,6 | 103,3  | 103,24 | 106,02 |
| Tháng 3                  | 104,9 | 103,7 | 102,8  | 103,02 | 109,19 |
| Tháng 4                  | 105,4 | 104,3 | 103,00 | 103,5  | 111,60 |
| Tháng 5                  | 106,3 | 104,8 | 103,60 | 104,32 | 115,96 |

Nguồn: Niên giám thống kê các năm và báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 5 tháng đầu 2008.●

Ngược lại con số CPI 5 tháng đầu 2008 tính theo phương pháp bình quân là 19,09% không những cao hơn tính theo phương pháp truyền thống (15,96%), không còn ý nghĩa thực tế mà còn gây khó khăn cho công tác quản lý và điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ, các cấp, các ngành và các tổ chức kinh tế quốc tế khi đánh giá tình hình lạm phát ở Việt Nam. Chính phủ không thể biết đến tháng 5/2008, tốc độ tăng giá so với đầu năm là bao nhiêu để làm căn cứ cho các giải pháp tương ứng. Tình hình tương tự cũng đã diễn ra với cả 4 tháng trước: CPI bình quân 2 tháng tăng 14,89%, bình quân 3 tháng tăng 16,38%; 4 tháng tăng 17,61%

so với bình quân thời kỳ các tháng năm 2007. Thực tế 5 tháng đầu năm 2008, các chỉ số CPI bình quân này đã không còn được sử dụng trong công tác quản lý kinh tế, điều hành thị trường cũng như trong nghiên cứu khoa học.

Tóm lại: Ưu điểm, nhược điểm của 2 phương pháp bằng thực tế tính CPI tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2008 đã được chứng minh cụ thể, rõ ràng. Đáng tiếc là hiện nay trong báo cáo CPI hàng tháng của Tổng cục Thống kê vẫn tồn tại 2 con số tính bằng 2 phương pháp khác nhau, gây nhiều khó khăn cho tất cả các đối tượng sử dụng. Đó là một tồn tại lớn trong quản lý kinh tế, cần khắc phục.

Một chỉ tiêu thống kê về một hiện tượng kinh tế nhạy cảm vào một thời gian, một không gian cụ thể nhưng lại được tính toán và công bố theo 2 phương pháp khác nhau trên cùng một bảng số liệu, thành 2 con số khác nhau rất xa (Xem Bảng 1). Hậu quả là cùng một hiện tượng như nhau nhưng lại có 2 sự đánh giá trái ngược nhau hoàn toàn, không biết số nào đúng, số nào sai do không có qui định nào bắt buộc về quyền công bố cũng như trách nhiệm của người dùng CPI đối với con số nào trong 2 số công bố hàng tháng. (Không ghi rõ số nào là để sử dụng số nào là để tham khảo).

Cuộc tranh cãi về phương pháp tính CPI của Việt Nam cuối năm 2007 đã thu hút ý kiến đánh giá khác nhau, thậm chí trái ngược nhau của nhiều nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực trong nước và quốc tế, trong đó có chuyên gia Thống kê Liên Hợp quốc (Tiến sĩ Vũ Quang Việt). Cho đến nay vấn đề này vẫn chưa ngã ngũ và Tổng cục Thống kê vẫn công bố con số CPI tính và công bố theo 2 phương pháp với 2 số liệu khác nhau, gây không ít khó khăn cho người sử dụng, dẫn đến đánh giá khác nhau về nền kinh tế và tốc độ lạm phát của Việt Nam năm 2008. Hai con số CPI liên quan đến hai phương pháp tính khác nhau không chỉ gây khó khăn cho người sử dụng mà còn gây lãng phí công sức, thời gian và tiền của Nhà nước, hạn chế tác dụng của thông tin Thống kê. Đã đến lúc cần nghiên cứu và tìm giải pháp khắc phục tình trạng này để con số CPI hàng tháng phát huy tác dụng tích cực trong công tác quản lý kinh tế xã hội, nhất là trong bối cảnh lạm phát tăng cao như hiện nay.

### 3. Đề nghị

Chỉ tiêu CPI theo tháng luôn luôn là thông tin thời sự, nhạy cảm thu hút sự quan tâm theo dõi và sử dụng của Chính phủ, các ngành, các cấp, các tổ chức Quốc tế, các nhà nghiên cứu kinh tế Việt Nam trong và ngoài nước. Vì vậy chỉ tiêu CPI cần được chuẩn hoá cả nội dung, phạm vi, phương pháp, kỹ thuật tính toán và nguyên tắc, cơ quan công bố, người sử dụng thông tin trên phạm vi cả nước, kể cả các phương tiện thông tin đại chúng. Xuất phát từ thực tế đó, đề nghị: Đã đến lúc Tổng cục Thống kê nên nghiên cứu, cải tiến hình thức công bố “Chỉ số giá tiêu dùng” hàng tháng theo hướng: thống nhất sử dụng một chỉ tiêu chỉ duy nhất được tính theo phương pháp có nhiều ưu điểm thay cho việc công bố cùng một lúc cả 2 chỉ tiêu như hiện nay. Nếu vẫn tính toán và công bố cả 2 loại CPI như hiện nay, cần ghi chú CPI bình quân các tháng chỉ để tham khảo là hợp lý. Việc làm này nhằm đảm bảo tính thống nhất, tính pháp lý về số liệu thống kê trên phạm vi cả nước theo qui định của Luật Thống kê. □

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chỉ số giá tiêu dùng các số năm 2007 và 2008, Tổng cục Thống kê.
- *Luật Thống kê*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội, năm 2004.
- *Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia*, QĐ 305/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 24/11/2005.
- *Phương án điều tra và báo cáo thống kê giá tiêu dùng*, Tổng cục Thống kê, năm 2006.
- *Sổ tay điều tra viên giá tiêu dùng*, Nhà xuất bản Thống kê, năm 2008.
- *Tìm hiểu về Chỉ số giá cả*, Cục Thống kê TP. Hồ Chí Minh, 1992.
- *Tạp chí Con số và sự kiện* các số 2007 và 2008.